

V/v thư mời chào giá vật tư, sinh phẩm,
hoá chất, dụng cụ xét nghiệm năm 2025

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp kinh doanh vật tư, dụng cụ.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-SYT ngày 24/7/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025 của Ngành Y tế;

Hiện tại, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi đang thực hiện lập kế hoạch mua sắm vật tư, sinh phẩm, hoá chất, dụng cụ xét nghiệm năm 2025.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi kính mời Các Công ty, Doanh nghiệp kinh doanh thuốc có đủ năng lực, kinh nghiệm và khả năng cung ứng các mặt hàng theo danh mục cụ thể như sau:

TT	Hóa chất, vật tư	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Dung dịch chuẩn sắt (Fe)1000ppm	Dạng chất lỏng, không màu. Nồng độ 1000ppm (tương đương 1000 mg/l Fe) Kèm theo giấy chứng nhận COA	Chai 250 ml (hoặc 500ml)	Chai	01	Phục vụ VILAT 1.0050
2	Dung dịch chuẩn Nitrat (NO ₃) 1000ppm	Dạng chất lỏng, không màu.Nồng độ 1000 ppm (tương đương 1000 mg/L) ion nitrat (NO ₃ ⁻) Kèm theo giấy chứng nhận COA	Chai 250 ml (hoặc 500ml)	Chai	01	
3	Turbidity Standard 400NTU (Formazin) C ₂ H ₄ N ₂	Nồng độ: 400NTU ±2 NTU Bảo quản: +2°C to +8°C Trạng thái lỏng Kèm theo giấy chứng nhận COA	500ml/chai	Chai	01	
4	Dung dịch chuẩn độ màu 500 Pt- Co	500Pt-Co500ml/ chai Kèm theo giấy chứng nhận COA	100ml/chai	Chai	01	
5	Dung dịch chuẩn Nitrit (NO ₂) 1000ppm	Nồng độ 1000 ppm (tương đương 1000 mg/L) Nitrit (NO ₂) Kèm theo giấy chứng nhận COA	Chai 250 ml (hoặc 500ml)	Chai	01	
6	Dung dịch chuẩn canxi (Ca) 1000ppm	Nồng độ 1000pp (tương đương 1000 mg/l Ca) Kèm theo giấy chứng nhận COA	Chai 250 ml (hoặc 500ml)	Chai	01	
7	1,10-phenanthroline monohydrate	Công thức C ₁₂ H ₈ N ₂ *H ₂ O Trạng thái rắn, độ tinh khiết: ≥ 99,5%	5g/chai	Chai	01	

		Kèm theo giấy chứng nhận COA				
8	Silver nitrate solution 0,1N (AgNO_3 0,1N)	Công thức: AgNO_3 Bảo quản: $+15^\circ\text{C}$ to $+25^\circ\text{C}$ Trạng thái lỏng Kèm theo giấy chứng nhận COA	Ống chuẩn	Ống	02	
9	Titriplex III Solution $\text{c}(\text{Na}_2\text{-EDTA} \cdot 2\text{H}_2\text{O})$ 0,1N	Công thức: $\text{c}(\text{Na}_2\text{-EDTA} \cdot 2\text{H}_2\text{O}) = 0.1\text{mol/lít}$ Bảo quản: $+15^\circ\text{C}$ to $+25^\circ\text{C}$ Trạng thái lỏng Kèm theo giấy chứng nhận COA	Ống chuẩn	Ống	02	Phục vụ VILAT 1.0050
10	Dung dịch chuẩn Natri oxalat ($\text{Na}_2\text{C}_2\text{O}_4$) 0,1N	Công thức: $\text{c}(\text{Na}_2\text{C}_2\text{O}_4)$ Bảo quản: $+15^\circ\text{C}$ to $+25^\circ\text{C}$ Trạng thái lỏng Kèm theo giấy chứng nhận COA	Ống chuẩn	Ống	01	
11	Chuẩn Potassium permanganate (KMnO_4) 0.1 N	Dung dịch có nồng độ KMnO_4 0.1N Kèm theo giấy chứng nhận COA	Chai 250 ml (hoặc 500ml)	Chai	01	
12	Sunfanilamide	Công thức: $\text{C}_6\text{H}_8\text{N}_2\text{O}_2\text{S}$ Trạng thái rắn, độ tinh khiết $\geq 99\%$ Kèm theo giấy chứng nhận COA	100g/chai	Chai	01	
13	Modan đen 11	Công thức: $\text{C}_{20}\text{H}_{12}\text{N}_3\text{O}_7\text{SNa}$ Trạng thái rắn Kèm theo giấy chứng nhận COA	25g/lọ	Chai	02	
14	Amoni clorua	Công thức: NH_4Cl Trạng thái rắn Kèm theo giấy chứng nhận COA	500g/lọ	Chai	01	
15	Magnesium Sulphate Heptahydrate	Công thức: $\text{MgSO}_4 \cdot 7\text{H}_2\text{O}$ Trạng thái rắn Kèm theo giấy chứng nhận COA	250g/lọ	Chai	01	
16	Hydroxyl ammonium chloride	Công thức: $[\text{NH}_3\text{OH}]\text{Cl}$ hoặc $\text{NH}_2\text{OH} \cdot \text{HCl}$ Trạng thái rắn Kèm theo giấy chứng nhận COA	250g/lọ	Chai	01	
17	Coagulase plasma rabbit (Bactident® Coagulase)	Hộp 6 vials, 1 vial chứa 3ml 3 ml lyophilized rabbit plasma – EDTA Bảo quản: $+2^\circ\text{C}$ - 8°C Kèm COA (certificate of analysis)	6 vials/Hộp	Hộp	05	Phục vụ VILAT 1.0050
18	Chỉ thị nhận biết kỵ khí (test thử)	Hộp gồm: 50 test Bảo quản: $+15^\circ\text{C}$ - 25°C Kèm COA (certificate of analysis)	50 test/hộp	Hộp	01	
19	Túi ủ kỵ khí	Hộp 10 túi tạo kỵ khí Bảo quản: $+15^\circ\text{C}$ - 25°C Specifications: Growth Campylobacter jejuni ATCC 33560 Kèm COA (certificate of analysis)	10 túi / hộp	Hộp	03	

II. VẬT TƯ

1	Đĩa petri thủy tinh (Φ 60)	Đĩa petri bằng thủy tinh có thể được tái sử dụng bằng cách khử trùng hoặc sấy khô nhiệt độ 160 ⁰ C trong 1 giờ, kích thước 60x15 mm		Cái	200	Phục vụ VILAT 1.0050
2	Đĩa petri thủy tinh (Φ 90)	Đĩa petri bằng thủy tinh có thể được tái sử dụng bằng cách khử trùng hoặc sấy khô nhiệt độ 160 ⁰ C trong 1 giờ, kích thước 90x18 mm		Cái	200	
3	Cốc (1000ml)	Cốc có miệng rót, có thang chia vạch chính xác cao và chịu nhiệt lên đến 500 ⁰ C, thể tích 1000 ml		Cái	10	
4	Cốc (500ml)	Cốc có miệng rót, có thang chia vạch chính xác cao và chịu nhiệt lên đến 500 ⁰ C, thể tích 500 ml		Cái	10	
5	Cốc (250ml)	Cốc có miệng rót, có thang chia vạch chính xác cao và chịu nhiệt lên đến 500 ⁰ C, thể tích 250 ml		Cái	20	
6	Cốc (100ml)	Cốc có miệng rót, có thang chia vạch chính xác cao và chịu nhiệt lên đến 500 ⁰ C, thể tích 100 ml		Cái	60	
7	Chai Scott (500ml)	Chai thủy tinh chịu được nhiệt độ cao 140 ⁰ C, chai có vạch chia với độ chính xác cao, thể tích 500ml		Chai	40	
8	Chai Scott (250ml)	Chai thủy tinh chịu được nhiệt độ cao 140 ⁰ C, chai có vạch chia với độ chính xác cao, thể tích 250ml		Chai	100	
9	Que cấy nhựa 1μl	Nhựa PS đã được vô trùng, 1 que cấy gồm 1 đầu vòng và 1 đầu thẳng thuận tiện việc nuôi cấy và đã được vô trùng, thể tích cấy 1μl, 20 que/túi		Que	2000	Phục vụ VILAT 1.0050
10	Giấy đo pH	Giấy pH 0-14 kiểm tra nhanh độ pH của bất kỳ dung dịch nước nào với thang đo rộng từ 1-14 kèm theo bảng chỉ thị so màu.		Cuộn	03	
11	Ống nghiệm Φ 8mm	Chịu nhiệt độ cao, nắp nhựa PP đen. Được tái sử dụng hấp sấy ở nhiệt 160 ⁰ C trong 1 giờ.kích thước 8mm x100mm		Ống	200	
12	Ống nghiệm Φ 16mm	Chịu nhiệt độ cao, nắp nhựa PP đen. Được tái sử dụng hấp sấy ở nhiệt 160 ⁰ C trong 1 giờ.kích thước 16mm x160mm		Ống	200	
13	Đĩa cân (bằng nhôm)	Chất liệu: Nhôm cao cấp, chứa mẫu, môi trường để cân, có tay cầm miệng 60mm.		Đĩa	200	
14	Ống đong 250ml	Thủy tinh cao cấp, trong suốt, chịu nhiệt và kháng hóa chất tốt, có vạch chia chính xác, có đế hình lục giác hoặc chân đế rộng, vạch chia thường màu xanh để dễ quan sát.		Cái	05	

15	Đũa Thủy tinh 30 cm	Đũa thủy tinh dùng khuấy hóa chất, khả năng chịu nhiệt tốt, đặc ruột.		Cây	20	
16	Ổng đong 100ml	Thủy tinh cao cấp, trong suốt, chịu nhiệt và kháng hóa chất tốt, có vạch chia chính xác, có đế hình lục giác hoặc chân đế rộng, vạch chia thường màu xanh để dễ quan sát.		Cái	20	
17	Kéo Y tế thẳng đầu nhọn	Thép chống ăn mòn, chịu được chu trình xử lý sát, khử trùng.		Cái	05	
18	Panh Y tế thẳng không mẫu	Thép chống ăn mòn, chịu được chu trình xử lý sát, khử trùng.		Cái	10	
19	Bóp cao su 1 van 30ml	Cao su kháng hóa chất, có độ đàn hồi cao, có 1 van giúp thao tác hút hóa chất lỏng dễ dàng, chịu được hóa chất ăn mòn.		Cái	10	
20	Đèn cồn thủy tinh	Chất liệu thủy tinh, sử dụng tim đèn, dùng cồn 90 độ để thấp sáng		Cái	05	
21	Ổng đong 50ml	Thủy tinh cao cấp, trong suốt, chịu nhiệt và kháng hóa chất tốt, có vạch chia chính xác, có đế hình lục giác hoặc chân đế rộng, vạch chia thường màu xanh để dễ quan sát.		Cái	10	
22	Pipet thủy tinh 5 ml	Dung tích 5ml, màu vạch chia đỏ, độ chính xác 0,03ml, vạch chia nhỏ nhất 0,05ml		Cái	50	
23	Pipet bầu 20 ml	Dung tích 20ml, dung sai $\pm 0,03$ ml		Cái	03	
24	Pipet bầu 25 ml	Dung tích 25ml, dung sai $\pm 0,03$ ml		Cái	03	
25	Pipet thủy tinh 10 ml	Dung tích 10ml, màu vạch chia đỏ, độ chính xác 0,005ml, vạch chia nhỏ nhất 0,01ml.		Cái	50	
26	Bình tam giác cổ rộng 250 ml	Dung tích 250ml, đáy 85mm, đường kính cổ 50mm, chiều cao 140mm		Cái	100	

Phục vụ
VILAT
1.0050

Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

Địa chỉ nhận báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: 122 Nguyễn Văn Linh, Phường Trương Quang Trọng, Tỉnh Quảng Ngãi

Người liên hệ: ThS. Nguyễn Trọng Tín (SĐT: 0397840615; Email: trongtinqn@gmail.com)

Thời gian nhận báo giá: chậm nhất đến trước **17h00** ngày **07/11/2025**.

Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Website cdcquangngai.vn;
- Khoa XN-CDHA-TDCN;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT, DVTYT.

KT. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC
PHỤ GIÁM ĐỐC



Hồ Minh Nền